

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành
chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh
Sóc Trăng tại Tờ trình số 324/TTr-SNN ngày 04/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban
hành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi quản lý của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà
nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có
hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy
định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng
và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính(VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hiếu



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2885 /QĐ-UBND ngày 09 / 10 /2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Số trang
	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	3
	Tổng cộng: 01 thủ tục	

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, LĨNH VỰC
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN TỈNH SÓC TRĂNG**

Thủ tục: Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng trước ngày 30/9 hàng năm (địa chỉ: 19 Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định nội dung, dự toán kinh phí và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm.

* **Bước 3:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc phân cấp cho cơ quan trực thuộc phê duyệt kế hoạch khuyến nông trước ngày 30/11 hàng năm và công bố theo quy định;

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (*văn bản chưa quy định, giải quyết theo thực tế*).

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ:**

+ Đề xuất kế hoạch khuyến nông;

+ Dự toán kinh phí.

* **Số lượng hồ sơ:** Không quy định.

- **Thời hạn giải quyết:** 60 ngày.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định

- **Lệ phí (nếu có):** Không

- **Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Điều 25 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông.